

HUYỆN ỦY TAM ĐƯỜNG  
BAN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI  
XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 329-KH/BCĐ

Tam Đường, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH**

**triển khai hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng; xóa nhà tạm, nhà đột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Tam Đường**

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 20/12/2024 của Ban chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát tỉnh Lai Châu về triển khai hỗ trợ nhà ở người có công với cách mạng; xóa nhà tạm, nhà đột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2030-QĐ/HU, ngày 29/10/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thành lập Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát huyện Tam Đường;

Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch hoạt động, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Hỗ trợ người có công với cách mạng, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở an toàn, ổn định, phù hợp với phong tục tập quán của địa phương, động viên, khích lệ các đối tượng tham gia phát triển kinh tế gia đình vươn lên thoát nghèo, qua đó củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền các cấp, tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện phát triển kinh tế xã hội, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước như: Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng, 80 năm ngày thành lập nước, 50 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

**2. Yêu cầu**

Xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức, triển khai hiệu quả việc xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn huyện, đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện. Đa dạng hóa nguồn lực theo hướng toàn dân, toàn diện, bao trùm. Huy động nguồn vốn từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, đồng thời vận động nguồn nhân lực từ các đơn vị đóng góp nhằm nâng cao chất lượng nhà ở cho các đối tượng được hỗ trợ.

## II. NỘI DUNG

### 1. Thực trạng về nhà ở người có công, hộ nghèo, cận nghèo

Kết quả rà soát đến ngày 10/01/2025 trên địa bàn toàn huyện còn 335 hộ người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo đang ở nhà tạm, nhà dột nát cần được hỗ trợ kinh phí làm nhà ở theo các chương trình hoàn thành trong năm 2025, cụ thể:

- 05 căn nhà đối với hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ (01 hộ xây mới; 04 hộ sửa chữa) theo Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg, ngày 21/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- 330 căn nhà đối với hộ nghèo, cận nghèo đang ở nhà tạm, nhà dột nát (242 hộ xây mới; 88 hộ sửa chữa) theo Công điện số 102/CĐ-TTg, ngày 06/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

### 2. Triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, cận nghèo theo Công điện số 102/CĐ-TTg, ngày 06/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ

#### 2.1. Hỗ trợ nhà ở hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ

##### a) Đối tượng hỗ trợ

Hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, quy định tại khoản 1 Điều 99 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (trừ hộ được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở), hiện có nhà ở hoặc chưa có nhà ở, có hộ khẩu thường trú hoặc có đất ở trên địa bàn thường trú.

##### b) Điều kiện hỗ trợ

Hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ. Có nhà ở xuống cấp, cần phải cải tạo, sửa chữa khắc phục hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng cần phá đi xây mới lại nhà ở hoặc hộ xây mới nhà ở do chưa có nhà ở (nhà ở không đáp ứng tại Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-BXD, ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng yêu cầu về chất lượng nhà ở theo quy định).

c) Số lượng: 05 hộ/nhà (01 hộ xây mới; 04 hộ sửa chữa).

##### d) Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí

- Mức hỗ trợ theo Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg, ngày 21/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

+ Mức hỗ trợ xây mới nhà ở: 60 triệu đồng/hộ/nhà;

+ Mức hỗ trợ sửa chữa nhà ở: 30 triệu đồng/hộ/nhà.

- Tổng nguồn kinh phí: **255** triệu đồng. Trong đó:

+ Kinh phí Trung ương: 180 triệu đồng.

+ Kinh phí do gia đình, dòng họ, cộng đồng giúp đỡ ngày công lao động (dự kiến): 75 triệu đồng.

(Có biểu 01 chi tiết kèm theo)





*đ) Yêu cầu chất lượng về nhà ở*

Nhà ở sau khi được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa, phải có diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup>, đối với các hộ độc thân, hộ người cao tuổi không nơi nương tựa thì không thấp hơn 18m<sup>2</sup>, đảm bảo 3 cứng (nền móng cứng, khung – tường cứng, mái cứng). Tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên, các bộ phận nhà được làm từ các vật liệu có chất lượng tốt.

**2.2. Hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát theo Công điện số 102/CĐ-TTg, ngày 06/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ**

*a) Đối tượng hỗ trợ*

Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, có tên trong danh sách của UBND nhân dân cấp xã, thị trấn phê duyệt năm 2023 có nhà ở hoặc chưa có nhà ở, có hộ khẩu thường trú tại nhà ở hoặc nơi có đất ở mà nhà ở xuống cấp cần phải cải tạo, sửa chữa hoặc nhà ở hỏng cần phá đi xây mới hoặc hộ xây mới do chưa có nhà ở.

*b) Điều kiện hỗ trợ*

Hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở xuống cấp, cần phải cải tạo, sửa chữa khắc phục hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng cần phá đi xây mới lại nhà ở hoặc hộ xây mới nhà ở do chưa có nhà ở (nhà ở không đáp ứng tại Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-BXD, ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng yêu cầu về chất lượng nhà ở theo quy định).

*c) Số lượng:* 330 hộ (242 hộ xây mới; 88 hộ sửa chữa).

*d) Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí*

- Mức hỗ trợ theo Thông báo số 523/TB-VPCP, ngày 16/11/2024 của Văn phòng Chính phủ, cụ thể:

+ Mức hỗ trợ xây mới nhà ở: 60 triệu đồng/hộ/nhà.

+ Mức hỗ trợ sửa chữa nhà ở: 30 triệu đồng/hộ/nhà.

- Tổng nguồn kinh phí: 22.110 triệu đồng. Trong đó:

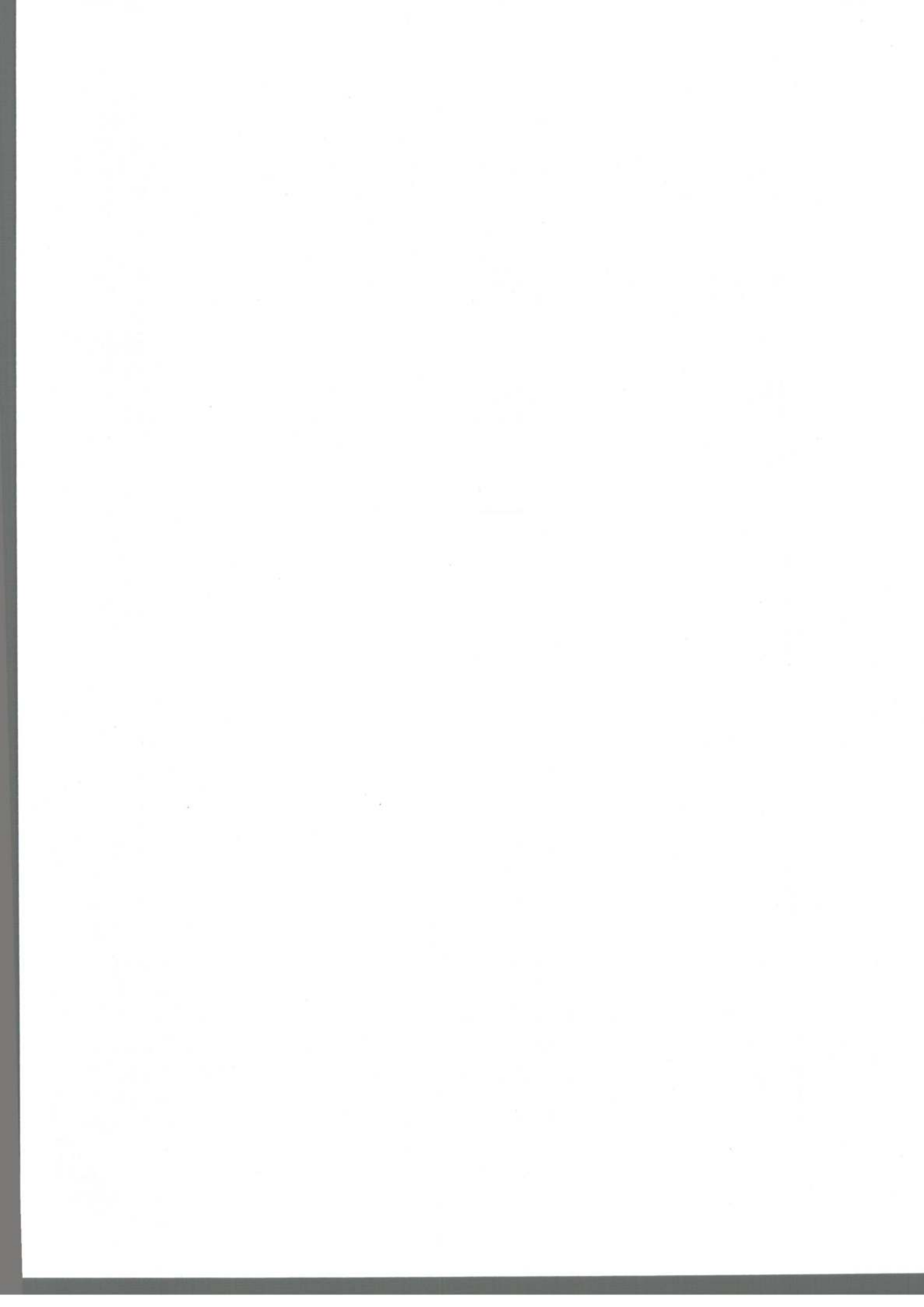
+ Kinh phí Trung ương vận động hỗ trợ: 17.160 triệu đồng.

+ Kinh phí do gia đình, dòng họ, cộng đồng giúp đỡ ngày công lao động (dự kiến): 15 triệu đồng/hộ x 330 hộ: 4.950 triệu đồng.

*(Có biểu 02 chi tiết kèm theo)*

*đ) Yêu cầu chất lượng về nhà ở*

Nhà ở sau khi được hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa, phải có diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup>, đối với các hộ độc thân, hộ người cao tuổi không nơi nương tựa thì không thấp hơn 18m<sup>2</sup>, đảm bảo 3 cứng (nền móng cứng, khung – tường cứng, mái cứng). Tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên, các bộ phận nhà được làm từ các vật liệu có chất lượng tốt.





### **3. Công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát và thanh quyết toán**

Đối với kinh phí hỗ trợ từ nguồn vốn tỉnh hỗ trợ cho huyện (*Trung ương hỗ trợ từ Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo*) và nguồn vốn huy động, đóng góp thì thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định về quản lý nguồn quỹ vận động của tổ chức.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ trực tiếp hỗ trợ xây dựng nhà ở có trách nhiệm tiếp nhận, cấp phát, quyết toán kinh phí thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị tham mưu phân bổ kinh phí.

Tiến hành giải ngân, nghiệm thu, thanh toán và bàn giao đưa nhà ở vào sử dụng theo quy trình quy định: Hoàn thành móng nhà ở (đối với xây mới) hoặc hoàn thành 30% giá trị công trình (đối với sửa chữa nhà ở); thanh toán tạm ứng 70% số kinh phí hỗ trợ; Nghiệm thu hoàn thành công trình - Thanh toán nốt 30% số tiền còn lại.

### **4. Thời gian thực hiện**

#### **4.1. Năm 2024**

Thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện; ban hành kế hoạch triển khai hỗ trợ nhà ở theo các chương trình.

Ban Chỉ đạo cấp huyện phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ đối với các đối tượng theo kế hoạch; xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết về tiến độ tháng, quý, năm để hoàn thành hỗ trợ nhà ở đối với số hộ của các xã, thị trấn.

#### **4.2. Năm 2025**

Thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã; ban hành kế hoạch triển khai hỗ trợ nhà ở theo các chương trình xong trước ngày 15/01/2025.

Ban chỉ đạo các xã, thị trấn gửi kế hoạch triển khai về Ban Chỉ đạo cấp huyện (qua cơ quan Thường trực Phòng Lao động – TBXH chậm nhất ngày 15/01/2025).

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai hỗ trợ nhà ở tại các Ban chỉ đạo xã, thị trấn, đi cơ sở thực tế mỗi tháng 01 lần hoặc đột xuất khi cần thiết.

Ban Chỉ đạo cấp xã, thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành nhà ở đối với các hộ theo quyết định được ban chỉ đạo huyện phê duyệt.

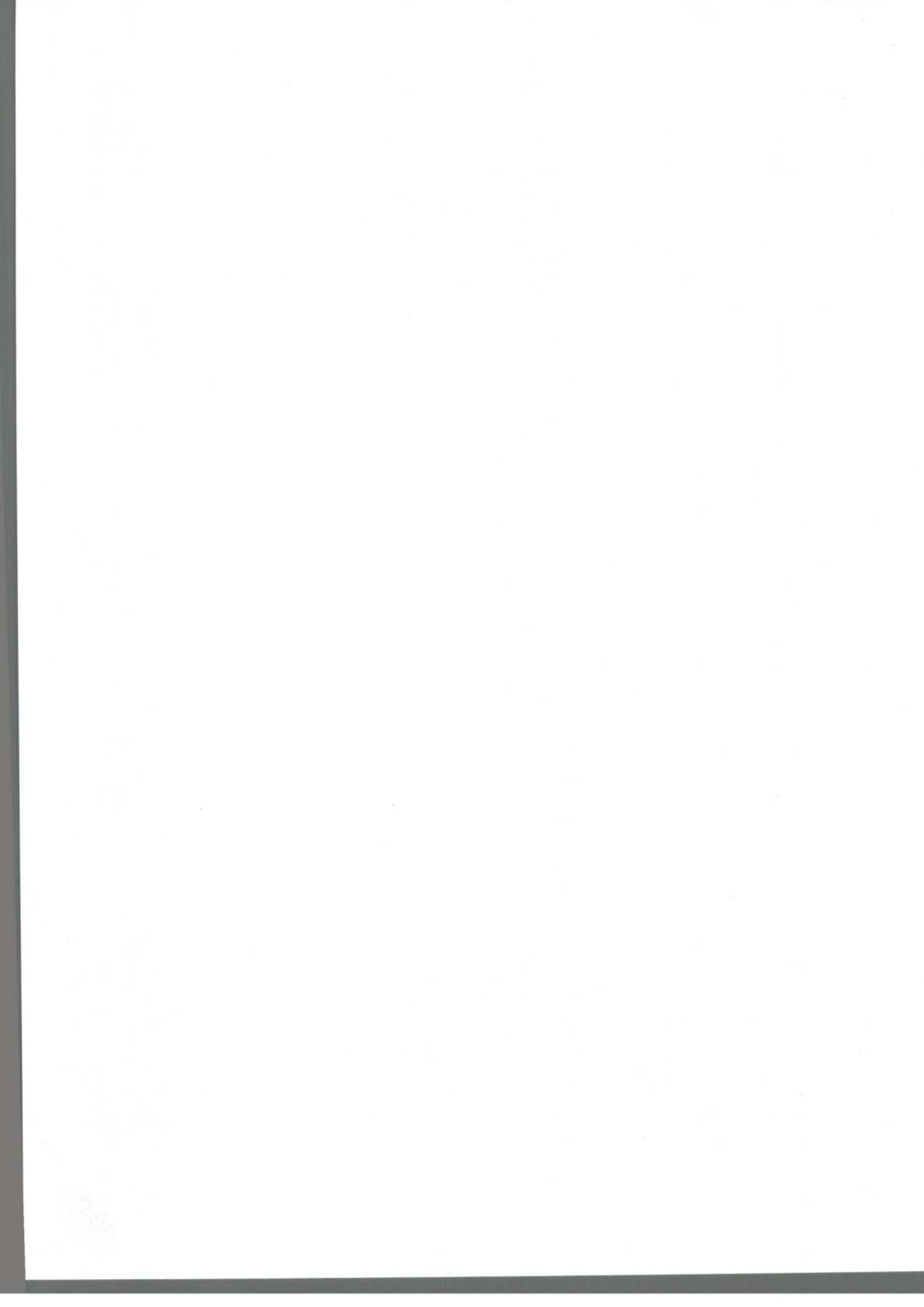
Các xã, thị trấn hoàn thành nhà ở đối với các hộ xong trước 30/6/2025.

Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn chủ động phối hợp với phòng Lao động – TB&XH và phòng Kinh tế - Hạ tầng để triển khai thực hiện việc hỗ trợ nhà ở đối với các hộ đảm bảo nội dung của kế hoạch đề ra.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân huyện**

Chỉ đạo việc rà soát, thống kê các đối tượng theo đúng quy định của Trung ương; kịp thời ban hành hướng dẫn quản lý, phân bổ, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch (*ngay sau khi có hướng dẫn của tỉnh*).





Trên cơ sở kết quả rà soát, thống kê của Ban chỉ đạo cấp xã, thị trấn báo cáo Ban chỉ đạo huyện. Giao cho phòng Lao động – TBXH tham mưu Quyết định trình Ban chỉ đạo huyện phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ.

Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ yêu cầu.

## **2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy**

Chủ trì xây dựng và lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động thực hiện kế hoạch hỗ trợ nhà ở hộ người có công với cách mạng; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo huyện.

## **3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện**

Mở tài khoản theo hướng dẫn của Trung ương để tiếp nhận nguồn kinh phí khi Trung ương, tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ huyện Tam Đường.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn để phân bổ kinh phí theo hướng dẫn của UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức hỗ trợ.

Hưởng ứng lời kêu gọi, phát động phong trào “Chung tay xóa xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025” và trên địa bàn huyện Tam Đường tới các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm trong và ngoài huyện tham gia ủng hộ kinh phí để có thêm nguồn lực hỗ trợ hộ người có công; xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện đến năm 2025 để nhân dân biết, giám sát thực hiện; đồng thời thực hiện chức năng giám sát quá trình triển khai, thực hiện chính sách hỗ trợ đảm bảo đúng mục đích và yêu cầu.

## **4. Các Tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Chỉ đạo, hướng dẫn các Tổ chức chính trị - xã hội các xã, thị trấn thực hiện tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện kế hoạch hỗ trợ nhà ở hộ người có công; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo về ngày công lao động, hỗ trợ thêm kinh phí (nếu có).

## **5. Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện**

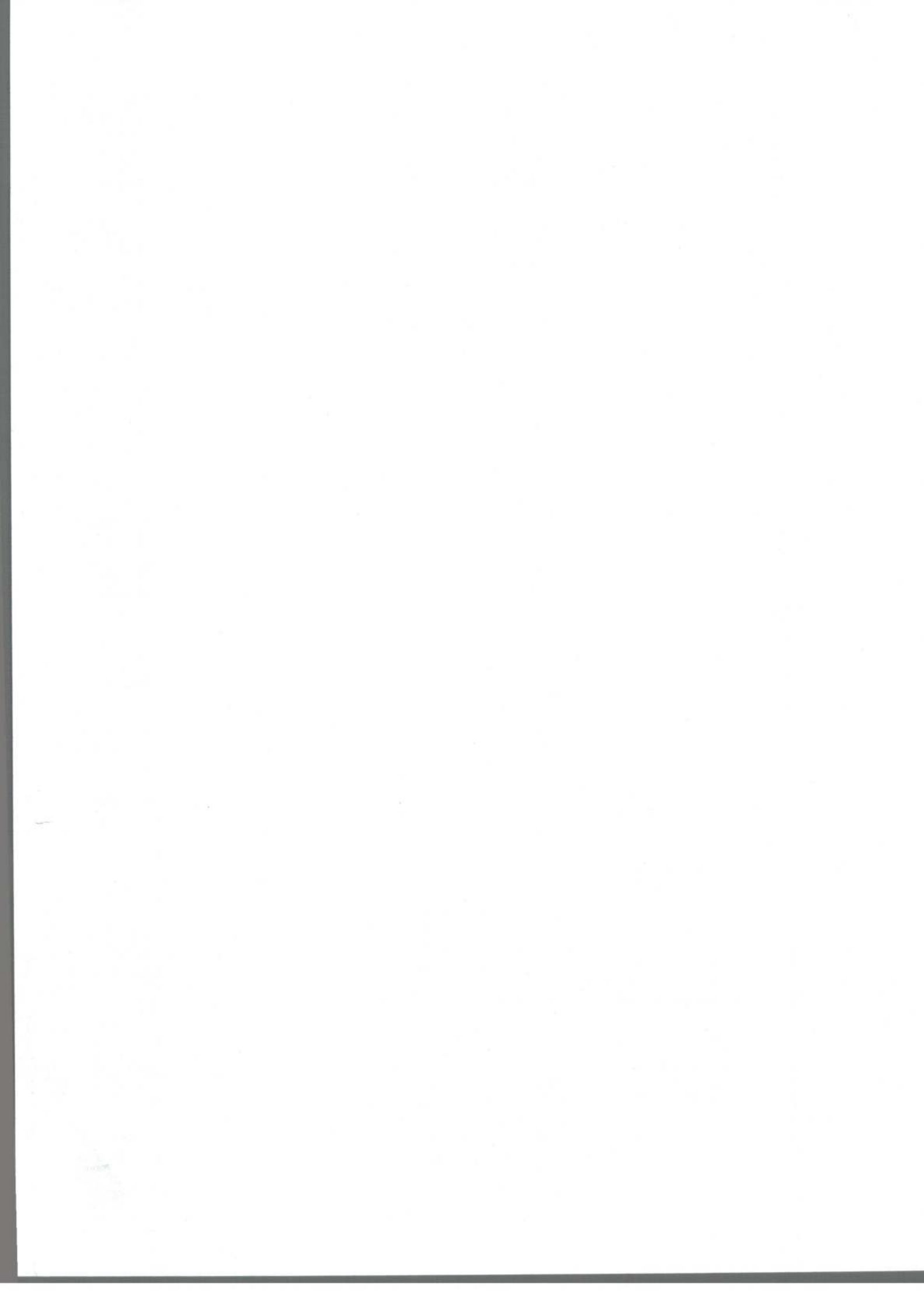
Chỉ đạo lực lượng từ huyện đến cơ sở phối hợp với Ban Chỉ đạo cùng cấp hỗ trợ về ngày công lao động, hỗ trợ thêm kinh phí (nếu có) để triển khai hỗ trợ nhà ở hộ người có công; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo.

## **6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn xác định, tổng hợp danh sách đối tượng được hỗ trợ về nhà ở.

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả việc thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện.





Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch phân bổ kinh phí hỗ trợ nhà ở hộ người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quyết định phê duyệt danh sách của Ban Chỉ đạo huyện.

Tiếp nhận danh sách đề nghị hỗ trợ nhà ở hộ người có công với cách mạng; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo của Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn.

Phối hợp với các cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí phục vụ các hoạt động của Ban chỉ đạo huyện (nếu có).

Hướng dẫn, đôn đốc, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền và báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định đối với trường hợp vượt thẩm quyền để báo cáo Ban chỉ đạo; tổng hợp báo cáo UBND huyện; Ban chỉ đạo huyện kết quả thực hiện theo định kỳ, tháng, quý, năm.

Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch theo yêu cầu của Ban chỉ đạo huyện, tỉnh và các sở, ngành.

### **7. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện tiếp nhận nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh để hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí hỗ trợ cho UBND các xã, thị trấn và các hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp huyện (nếu có).

Hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán đối với các nguồn kinh phí đã phân bổ.

### **8. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

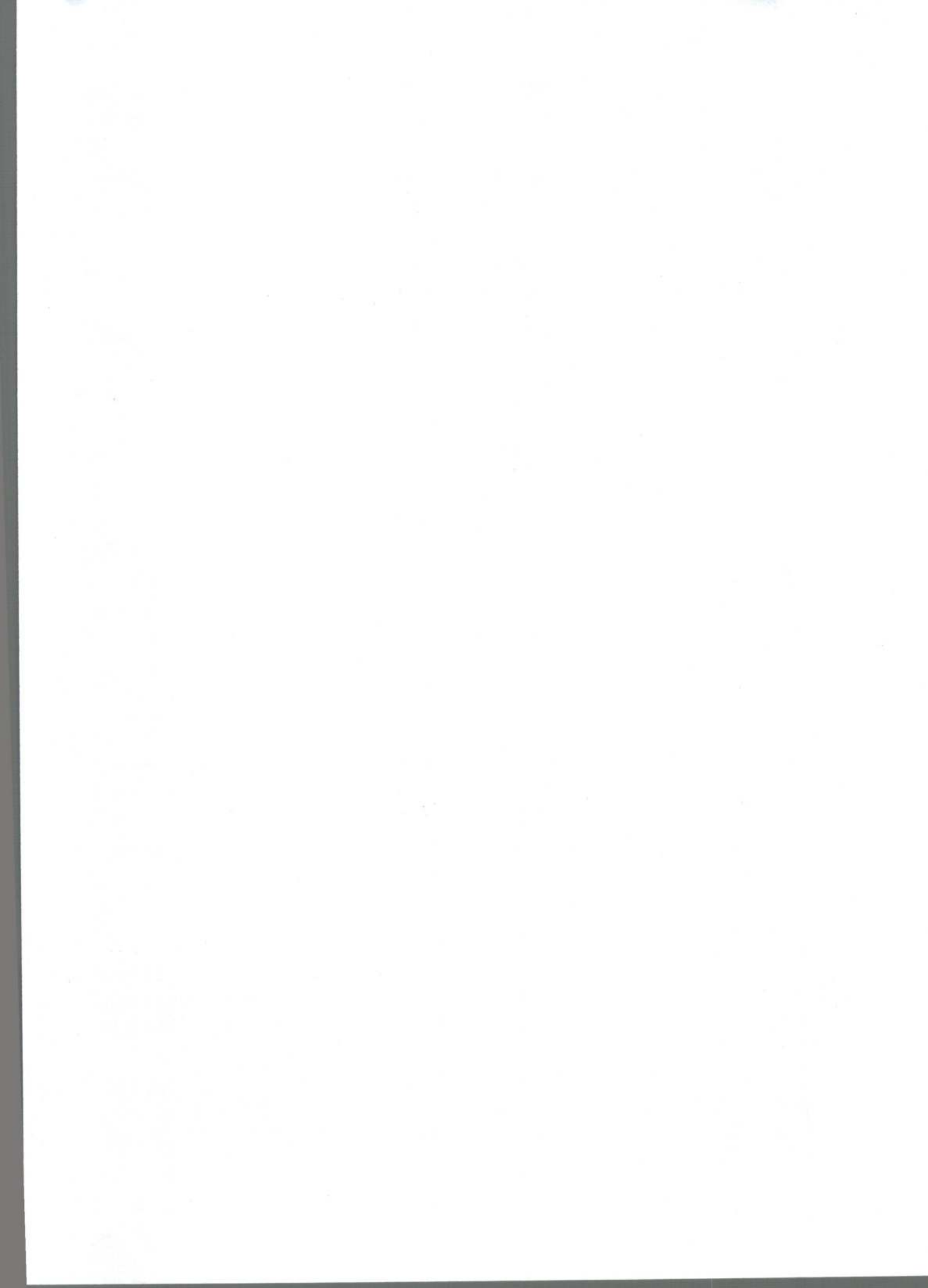
Phối hợp với phòng Lao động – TB&XH hướng dẫn UBND các xã, thị trấn rà soát các đối tượng hỗ trợ nhà ở hộ người có công; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu hỗ trợ về nhà ở.

Cung cấp 03 mẫu thiết kế điển hình phê duyệt tại quyết định số 1342/QĐ-UBND, ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh cho các xã, thị trấn để Ban chỉ đạo cấp xã, thị trấn cung cấp cho người dân để tham khảo lựa chọn áp dụng.

### **9. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông huyện**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống truyền thanh – truyền hình huyện về nội dung Kế hoạch triển khai hỗ trợ nhà ở đối với hộ người có công; xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện đến năm 2025 để nhân dân biết và giám sát thực hiện.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền vận động từ các tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp giúp đỡ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo.





## 10. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, các xã, thị trấn triển khai thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo nhiệm vụ được phân công trong Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện.

## 11. Đảng ủy các xã, thị trấn

Thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng Ban Chỉ đạo (hoàn thành trước ngày 15/01/2025).

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết (tiến độ hoàn thành nhà ở) của Ban Chỉ đạo cấp xã triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã. (hoàn thành trước ngày 15/01/2025).

Giao Ban Chỉ đạo cấp xã có trách nhiệm triển khai rà soát, thống kê, lập danh sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, gửi về Ban Chỉ đạo cấp huyện (qua Phòng Lao động - TBXH) để tổng hợp theo dõi.

Bố trí kinh phí ngân sách cấp xã cho các hoạt động của Ban chỉ đạo cấp xã.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, các doanh nghiệp, nhà hảo tâm và nhân dân trên địa bàn tham gia ủng hộ, hỗ trợ xây dựng nhà ở đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo (hỗ trợ tiền, vật liệu, góp sức lao động...) để phân đầu hoàn thành kế hoạch đề ra.

Định kỳ tháng, quý, năm báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện xây dựng nhà ở với Ban chỉ đạo huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội,) để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh.

### Nơi nhận:

- BCD tỉnh (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND huyện,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- UBND các xã, thị trấn,
- Các đồng chí thành viên BCD,
- Lưu: LĐT BXH.

**BÍ THƯ**

kiêm

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



**Tân Thị Quế**



**BIỂU 1. TÔNG HỢP KINH PHÍ VÀ SỐ HỘ NGƯỜI CÓ CÔNG, THÂN NHÂN LIỆT SĨ**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 329/KH-BCĐ ngày 10/01/2025 của Ban Chi đạo huyện Tam Dương)



ĐVT: Triệu đồng.

STT	Các xã, thị trấn	Số hộ Người có công, thân nhân liệt sĩ			Các nguồn kinh phí					Tổng kinh phí	Ghi chú
		Tổng số	Hộ xây mới	Hộ sửa chữa	Kinh phí Trung ương Mức 60 triệu đồng/ hộ/ xây mới	Kinh phí Trung ương mức 30 triệu đồng/ hộ/ sửa chữa	Kinh phí đối ứng ngân sách địa phương	Kinh phí xã hội hóa (dự kiến 15 tr.đ)/ hộ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
	Toàn huyện	5	1	4	60	120	0	75	255		
1	Xã Bình Lư	5	1	4	60	120	0	75	255		



**BIỂU 2. TÔNG HỢP KINH PHÍ VÀ SỔ HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NHÀ DỘT NÁT**  
(Kèm theo kế hoạch số 329/KH-BCĐ ngày 10/01/2025 của Ban Chi đạo huyện Tam Dương)

STT	Các xã, thị trấn	Tổng số hộ	Nhà tạm, nhà đột nát						Kinh phí				Tổng kinh phí	Ghi chú	
			Hộ nghèo (hộ)			Hộ cận nghèo (hộ)			Mức xây mới 60 triệu đồng/hộ	Mức sửa chữa 30 triệu đồng/hộ	Kinh phí vận động, huy động	Kinh phí do gia đình, đồng hộ (bổ sung)			
1	2	3	Cộng	XM	SC	Cộng	XM	SC	Tr. đồng	Tr. đồng	Tr. đồng	Tr. đồng	Tr. đồng	14=10+11+12+13	
<b>Toàn huyện</b>			<b>275</b>	<b>204</b>	<b>71</b>	<b>55</b>	<b>38</b>	<b>17</b>	<b>14.520</b>	<b>2.640</b>	<b>0</b>	<b>4.950</b>	<b>22.110</b>		
1	TT Tam Dương	7	4	4		3	2	1	360	30		105	495		
2	Xã Khun Há	13	12	12		1	1		780	0		195	975		
3	Xã Thèn Sin	68	56	50	6	12	10	2	3.600	240		1.020	4.860		
4	Xã Bản Giang	63	54	39	15	9	6	3	2.700	540		945	4.185		
5	Xã Nà Tâm	27	19	13	6	8	6	2	1.140	240		405	1.785		
6	Xã Nùng Nàng	7	7		7				0	210		105	315		
7	Xã Bình Lư	31	17	12	5	14	12	2	1.440	210		465	2.115		
8	Xã Hồ Thầu	5	5	4	1				240	30		75	345		
9	Xã Giang Ma	20	20	10	10				600	300		300	1.200		
10	Xã Tả Lèng	17	13	5	8	4	1	3	360	330		255	945		
11	Xã Sơn Bình	21	18	7	11	3	3	3	420	420		315	1.155		
12	Xã Bản Hòn	11	10	8	2	1	1	1	480	90		165	735		
13	Xã Bản Bo	40	40	40		0			2.400	0		600	3.000		